

Số: 09 /KHCM-HHT

Cư Bao, ngày 8 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Chuyên môn năm học 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 01002/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch uỷ ban nhân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2024-2025; căn cứ tình hình thực tế của Nhà trường và địa phương.

Căn cứ kế hoạch năm học số 03 /KHGD ngày 29 /8/ 2025 của trường tiểu học Hà Huy Tập, Chuyên môn nhà trường xây dựng Kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2025-2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

Năm học 2024-2025 nhà trường đã đạt được nhiều thành tích cao đáng kể, làm tiền đề cho năm học 2025-2026.

Đội ngũ GV đã có nhận thức đúng đắn về trách nhiệm, về tinh thần học hỏi để nâng cao chất lượng dạy học. Có ý thức trong hoạt động chuyên môn, thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm với học trò với trường, lớp, hoạt động của nhà trường.

Nhà trường đã tạo được một vị thế tốt, nâng cao uy tín với cấp trên, các ban ngành và đặc biệt với CMHS.

Hội cha mẹ học sinh quan tâm, có sự đầu tư, kết hợp chặt chẽ với nhà trường.

Nhà trường đã có sự chú trọng đặc biệt tới chuyên môn, có hướng đầu tư toàn diện cho chuyên môn, đầu tư mạnh về cơ sở vật chất để phục vụ cho công tác giảng dạy, quản lý học sinh, phần lớn giáo viên đều sử dụng thành thạo máy tính, soạn, giảng giáo án điện tử.

2. Khó khăn

Một số giáo viên năng lực ứng dụng CNTT còn hạn chế so với yêu cầu đổi mới.

Chất lượng giáo dục chưa đồng đều ở một số lớp; một số học sinh chưa có ý thức tự học, phụ huynh một số em còn phó mặc việc học cho giáo viên nên có một phần hạn chế trong việc nâng cao chất lượng của nhà trường,

II. MỤC TIÊU

1. Triển khai đầy đủ, có hiệu quả mọi hoạt động của ngành, của trường Thực hiện tốt chủ đề năm học ***“Kỷ cương- Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”***.

2. Tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên về chuyên môn nghiệp vụ, về ý thức trách nhiệm cũng như lòng nhiệt tình với công việc, với học sinh và đặc biệt là trong đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm mục đích nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên và chất lượng học tập của học sinh.

Tăng chất lượng giáo dục đại trà, giảm tỉ lệ học sinh học yếu kém, chú trọng bồi dưỡng học sinh có năng khiếu nổi trội (phù hợp với khả năng của nhà trường).

3. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn. Tổ chức tốt các chuyên đề, chú trọng tới việc sử dụng phương tiện hiện đại trong giảng dạy của đội ngũ giáo viên.

4. Phối kết hợp chặt chẽ với các bộ phận trong trường, với Ban đại diện CMHS để cùng giáo dục học sinh, đưa chất lượng học tập của học sinh ngày càng cao.

III. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Số lượng

- Tổng số học sinh 142 em, đạt tỷ lệ 100%
- Dân tộc: 01 học sinh (2A)
- Khuyết tật học hòa nhập: 03 em
- Biên chế 5 lớp, cụ thể:

SỐ HỌC SINH	SỐ LỚP	KHỐI LỚP										
		KHỐI 1		KHỐI 2		KHỐI 3		KHỐI 4		KHỐI 5		HSKT
		SL	TS	SL	TS	SL	TS	SL	TS	SL	TS	
142	5	1	31	1	24	1	26	1	28	1	34	3
TS Nữ	75		21		8		11		16		19	

2. Chất lượng (Kèm theo phụ lục)

- HS lên lớp thẳng: tỉ lệ 99,55%.
- HS được đánh giá theo chương trình giáo dục hòa nhập: 03 em (lớp 2).
- HS lớp 5 hoàn thành chương trình bậc Tiểu học: 34 em, đạt tỷ lệ 100%.

PHỤ LỤC CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

KHỐI 1

Mức đạt được	Tiếng Việt		Toán		TNXH		Đạo đức		Âm nhạc	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Hoàn thành tốt	8		10		8		9		10	
Hoàn thành	22		20		23		22		21	
Chưa hoàn thành	1		1							
Mức đạt được	Mỹ thuật				GDTC				Hoạt động trải nghiệm	
	SL		%		SL		%		SL	%
Hoàn thành tốt	9				10				12	

Hoàn thành	22		21		19	
Chưa hoàn thành						

*** Đánh giá năng lực, phẩm chất:**

Mức đạt được	Năng lực chung					
	Tự học và tự chủ		Giao tiếp và hợp tác		GQVĐ và sáng tạo	
	SL	%	SL	%	SL	%
Tốt	10		9		9	
Đạt	21		22		22	
Cần cố gắng						

Mức đạt được	Năng lực đặc thù									
	Ngôn ngữ		Tính toán		Khoa học		Thẩm mỹ		Thể chất	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tốt	9		9		9		8		10	
Đạt	21		22		22		23		21	
Cần cố gắng	1									

[illegible]

KHỐI 2

Mức đạt được	Tiếng Việt		Toán		TNXH		Đạo đức		Âm nhạc	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Hoàn thành tốt	7		8		10		10		10	
Hoàn thành	16		15		14		14		14	
Chưa hoàn thành	1		1							

Mức đạt được	Mỹ thuật		GDTC		Hoạt động trải nghiệm	
	SL	%	SL	%	SL	%
Hoàn thành tốt	8		10		8	
Hoàn thành	16		14		16	
Chưa hoàn thành						

*** Đánh giá năng lực, phẩm chất:**

Mức đạt được	Năng lực chung					
	Tự học và tự chủ		Giao tiếp và hợp tác		GQVĐ và sáng tạo	
	SL	%	SL	%	SL	%
Tốt	8		7		6	
Đạt	16		17		18	
Cần cố gắng						

[illegible]

Mức đạt được	Phẩm chất									
	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tốt	20		18		8		20		12	
Đạt	4		6		16		4		12	
Cần cố gắng										

KHỐI 3

Mức đạt được	Tiếng Việt		Toán		TNXH		Đạo đức		Âm nhạc	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Hoàn thành tốt	8		8		9		10		9	
Hoàn thành	18		18		17		16		17	
Chưa hoàn thành										

Mức đạt được	Mỹ thuật		GDTC		Hoạt động trải nghiệm	
	SL	%	SL	%	SL	%
Hoàn thành tốt	8		16		12	
Hoàn thành	18		8		14	
Chưa hoàn thành						
Mức đạt được	Tin học		Công nghệ		Tiếng Anh	
	SL	%	SL	%	SL	%
Hoàn thành tốt	8		8		8	
Hoàn thành	16		16		16	
Chưa hoàn thành						

Đánh giá năng lực, phẩm chất:

Mức đạt được	Năng lực chung					
	Tự học và tự chủ		Giao tiếp và hợp tác		GQVĐ và sáng tạo	
	SL	%	SL	%	SL	%
Tốt	8		10		8	

Đạt		16				16				18			
Cần cố gắng													
Mức đạt được		Năng lực đặc thù											
		Ngôn ngữ		Tính toán		Khoa học		Thẩm mỹ		Thể chất			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tốt		8		8		9		10		12			
Đạt		18		18		17		16		14			
Cần cố gắng													

Mức đạt được	Phẩm chất									
	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tốt	22		20		12		20		12	
Đạt	4		6		14		6		14	
Cần cố gắng										

KHỐI 4

Mức đạt được	Tiếng Việt		Toán		Khoa học		LS&DL		Đạo đức	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Hoàn thành tốt	10		12		14		10		12	
Hoàn thành	18		16		14		18		16	
Chưa hoàn thành										

Mức đạt được	Âm nhạc		Mỹ thuật		GDTC		Hoạt động trải nghiệm	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Hoàn thành tốt	10		9		14		15	
Hoàn thành	18		19		14		13	
Chưa hoàn thành								

Mức đạt được	Tin học		Công nghệ		Tiếng Anh	
	SL	%	SL	%	SL	%

KHỐI 5

Mức đạt được	TV		Toán		Khoa học		LS&DL		Đạo đức	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Hoàn thành tốt	12		15		15		12		12	
Hoàn thành	22		19		19		22		22	
Chưa hoàn thành										

Mức đạt được	Âm nhạc		Mỹ thuật		GDTC		HĐTN	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Hoàn thành tốt	10		10		15		16	
Hoàn thành	24		24		19		22	
Chưa hoàn thành								

Mức đạt được	Tin học		Công nghệ		Tiếng Anh	
	SL	%	SL	%	SL	%
Hoàn thành tốt	14		16		12	
Hoàn thành	20		18		22	
Chưa hoàn thành						

Đánh giá năng lực, phẩm chất:

Mức đạt được	Năng lực chung					
	Tự học và tự chủ		Giao tiếp và hợp tác		GQVĐ và sáng tạo	
	SL	%	SL	%	SL	%
Tốt	18		20		14	
Đạt	16		14		20	
Cần cố gắng						

Mức đạt được	Năng lực đặc thù							
	Ngôn ngữ		Tính toán		Khoa học		Thẩm mỹ	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tốt	13		15		16		19	

[illegible]

Chỉ tiêu về giáo viên giỏi các cấp.

+ Giáo viên chủ nhiệm giỏi: cấp trường: 3

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ.

1. Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT. Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí 07 tiết học, mỗi tiết học 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học 9 buổi/tuần (tương đương với 32 tiết/tuần).

Tổ chức các hoạt động giáo dục theo chủ đề/chủ điểm, giáo dục STEM, triển khai nội dung giáo dục công dân số, giáo dục kỹ năng sống, thể dục thể thao, các câu lạc bộ bảo đảm phù hợp, thiết thực, hiệu quả, đúng quy định. Tăng cường hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm tích hợp liên môn theo chủ đề/chủ điểm; tích hợp nội dung giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục phòng tránh tai nạn thương tích, tiết đọc thư viện, tiếp tục lồng ghép “Học thông qua Chơi”, năng lực số... vào trong các bài học, môn học một cách hiệu quả; khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi, giao lưu trên tinh thần tự nguyện phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, khả năng đáp ứng của nhà trường và các yêu cầu của chương trình.

2. Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh

+ Đối với lớp 1 và lớp 2: Triển khai dạy học môn Tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT. Căn cứ vào điều kiện thực tế về CSVC và đội ngũ GV và nhu cầu của HS, cha mẹ HS, các CSGD chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học tự chọn môn Tiếng Anh ở lớp 1 và lớp 2; bố trí thời lượng 02 tiết/tuần với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho HS.

+ Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: triển khai thực hiện chương trình theo quy định. 100% HS được học môn Tiếng Anh. Động viên GV, HS học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu cho HS. Tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả Hệ thống học liệu tiếng Anh và trực tuyến cấp Tiểu học; ứng dụng công nghệ (trí tuệ nhân tạo AI) vào các hoạt động dạy học và đánh giá để nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

+ Động viên giáo viên và học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu khác. Đẩy mạnh hoạt động ngoại ngữ như đọc truyện bằng tiếng anh, các hoạt động trải nghiệm, sân chơi, giao lưu như thi Tiếng Anh qua mạng Thi IOE.

+ Tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả Hệ thống học liệu Tiếng Anh, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào các hoạt động dạy học.

3. Tổ chức dạy học môn Tin học.

Tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT phù hợp với thực tế các đơn vị; có các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học đảm bảo hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm, thành lập các câu lạc bộ Tin học trong nhà trường.

Phát triển Năng lực số thông qua việc dạy tích hợp nội môn, liên môn thông qua các hoạt động giáo dục và các tiết học STEM, các dự án học tập liên quan đến các phần mềm và trí tuệ nhân tạo(AI).

Triển khai tập huấn và chuyên môn khung năng lực số cho cán bộ, giáo viên tại trường thông qua các tiết chuyên đề.

Thực hiện dạy Công dân số

Khối 1, 2: Dạy tích hợp. Khối 3: Dạy 16 tiết / năm. Khối 4,5: dạy 9 tiết/ năm.

4. **Tổ chức dạy học các môn Mĩ thuật:** Triển khai mô hình dạy học theo phương pháp Đan Mạch.

5. Tổ chức dạy học nội dung Giáo dục địa phương, Tiết đọc thư viện, An toàn giao thông.

Tổ chức dạy Giáo dục địa phương

Khối 1: 25 tiết/ năm

Khối 2: 26 tiết/ năm

Khối 3: 16 tiết/ năm

Khối 4: Dạy lồng ghép vào môn LS&ĐL Khối 5: Dạy 5 tiết/ năm

Tổ chức dạy Tiết đọc thư viện

Khối 1: 17 tiết/ năm

Khối 2: 17 tiết/ năm

Khối 3: 16 tiết/ năm

Khối 4,5: Dạy 17 tiết/ năm

Tổ chức dạy An toàn giao thông

- Khối 1: 12 tiết

- Khối 2: 14 tiết

- Khối 3: 16 tiết

- Khối 4: 4 tiết

- Khối 5: 3 tiết

6. Tổ chức dạy giáo dục thể chất trong nhà trường.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, học sinh, gia đình và xã hội về vị trí, vai trò của công tác GDTC, HĐTTTH; quán triệt và cụ thể hóa các chủ trương chính sách của Đảng, nhà nước về công tác GDTC, HĐTTTH.

Giáo dục lí tưởng đạo đức, lối sống, giá trị sống cho học sinh (KNS)

Triển khai hiệu quả các nội dung tích hợp, lồng ghép giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến qua các môn học, các hoạt động giáo dục trong đó tập trung vào các hoạt động trải nghiệm, phong trào thi đua, hoạt động giáo dục văn hóa truyền thống, tuyên truyền giáo dục về lịch sử địa phương, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, các trò chơi dân gian, hoạt

động tập thể phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương,...để giáo dục hành vi, chuẩn mực đạo đức, ý thức tuân thủ pháp luật, kỹ năng sống, giá trị sống cho HS.

Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, “Dạy tốt, học tốt”, “Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực”, “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Tổ chức tích hợp Kỹ năng sống:

Tích hợp vào các môn học Đạo đức

V. ĐỔI MỚI HÌNH THỨC DẠY HỌC

Giáo viên chủ động lựa chọn phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả về các phẩm chất và năng lực cho các đối tượng học sinh. Dạy tích hợp, lồng ghép các nội dung về giáo dục môi trường, ATGT, tai nạn thương tích...

Xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục phẩm chất, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh.

Thực hiện dạy học gắn kết giữa kiến thức được học với vận dụng vào cuộc sống; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp giáo dục pháp luật, giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em, bình đẳng giới, an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn thương tích; giáo dục quốc phòng an ninh, chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên...

Phối hợp với Liên đội, tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, hát dân ca, các câu lạc bộ môn học...

VI. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ HỌC SINH.

Thực hiện theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT. Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra đánh giá học sinh trong quá trình dạy học; thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề theo ma trận, đáp ứng các mức độ nhận thức; thực hiện đúng quy chế kiểm tra, đánh giá xếp loại, đảm bảo thực chất, khách quan.

Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật: Thực hiện theo Công văn số 840/SGDĐT-GDPT ngày 24/9/2025. Tăng cường giáo dục hòa nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập theo Điều 8 của TT 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020.

VII. ĐỔI MỚI SINH HOẠT TỔ CHUYÊN MÔN

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo công văn 1315/ BGD&ĐT-GDTH.

Tổ chức lựa chọn, đăng kí những chuyên đề cần thiết, là những vướng mắc mà giáo viên đang cần tháo gỡ trong chuyên môn. Phân công người thực hiện chuyên đề cụ thể, phù hợp với năng lực, chuyên môn của giáo viên; xây dựng kế hoạch, quy trình thực hiện chuyên đề từ đầu năm để có thời gian nghiên cứu, tìm giải pháp, lựa chọn phương án thực hiện có hiệu quả.

Thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên. Yêu cầu người dự giờ cần tập trung vào việc học của học sinh để chia sẻ kinh nghiệm nhằm tạo điều kiện cho mọi học sinh đều có cơ hội học tập và tiến bộ. Chuyên môn tăng cường dự giờ đột xuất để kiểm tra việc thực hiện các tiết dạy áp dụng chuyên đề, rút kinh nghiệm và đưa ra những giải pháp bổ sung nhằm bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên.

VIII. ĐẨY MẠNH UDCNTT, CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo AI trong dạy học, xem ứng dụng công nghệ thông tin là yếu tố quyết định trong việc nâng cao chất lượng giáo dục. Lựa chọn, ứng dụng các giải pháp, nền tảng số phù hợp, hiệu quả phục vụ công tác dạy và học; chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Tăng cường kết nối liên lạc giữa giáo viên với cha mẹ học sinh qua các ứng dụng số.

100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được tập huấn, bồi dưỡng, nắm vững nội dung Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT và các tiêu chí của Khung năng lực số cho người học; có khả năng hướng dẫn, hỗ trợ học sinh phát triển năng lực số.

Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và yêu cầu của Chính phủ tại Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tiếp tục thực hiện học bạ số từ lớp 1 đến lớp 5.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động chuyên môn của Trường tiểu học Hà Huy Tập, đề nghị các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học./.

Nơi nhận:

- Khối trưởng (để p/h);
- Giáo viên (để th/h);
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Cử

QUY TRÌNH**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026**

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC
8/2025	- Tham gia tập huấn sách giáo khoa; BDTX hè 2025; - Chuẩn bị các điều kiện chuẩn bị năm học 2025-2026; - Dự hội nghị triển khai nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2025- 2026. -Tập huấn Giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập. -Xây dựng kế hoạch GD
9/2025	- Khai giảng năm học 2025-2026; - Xây dựng kế hoạch chuyên môn năm học 2025- 2026; - Tổ chức chuyên đề SHCM về dạy học: -HĐ giáo dục tập thể: Tuyên truyền An toàn giao thông, ký cam kết ATGT Liên đội - Triển khai xây dựng ngân hàng đề kiểm tra các khối lớp. - Tổ chức hội nghị Ban đại diện Hội CMHS (lần 1).
10/2025	-Tập huấn Hướng dẫn điều chỉnh, sử dụng Tài liệu Giáo dục địa phương; -Hỗ trợ việc tích hợp sử dụng tài liệu giáo dục địa phương. - HĐ giáo dục tập thể: Tuần lễ học tập suốt đời năm 2025; Tìm hiểu ngày thành lập HLHPNVN 20/10. - Tổ chức HĐTN STEM, chủ đề Biết ơn mẹ và cô. - Tiếp tục triển khai xây dựng ngân hàng đề kiểm tra các khối lớp.
11/2025	- Tham gia tập huấn trực tuyến về nội dung giáo dục kỹ năng công dân số - Tổ chức chuyên đề SHCM về dạy học: Tự nhiên Xã hội: Học sinh được trải nghiệm, khám phá, được thực hành để khắc sâu kiến thức và được vận dụng. - Tham gia các hoạt động Kỷ niệm 43 năm ngày NGVN 20/11. - Kiểm tra chất lượng giữa kì I khối 4 +5 hai môn Toán và Tiếng Việt, đánh giá chất lượng giữa kì I. - Thi IOE: Thi vòng trường.(27,28,29/11)
12/2025	- Toán: HS được phát triển năng lực tính toán, có sử dụng phương pháp dạy học theo bài học Stem (Tối 1,2,3). - Thi Trạng nguyên Tiếng Việt: Vòng thi sơ khảo (cấp trường – đợt 1). - Kiểm tra nội bộ 01 GV - Tập huấn Năng lực số - Chuẩn đầu ra - Chuyên đề tích hợp Tài liệu địa phương cấp trường - HĐTN STEM, chủ đề: Biết ơn chú bộ đội - Chào mừng ngày thành lập QĐNDVN 22/12. - Tổ chức ngoại khóa: Chào năm mới 2026 (CLB T. Anh, MT, AN)
1/2026	-Kiểm tra cuối học kỳ I. Tập hợp báo cáo chất lượng cuối kì 1, sơ kết học kỳ I năm học 2025- 2026. - Kiểm tra hồ sơ giáo viên. Kiểm tra việc thực hiện nội dung tích hợp(TCM). - Triển khai các chuyên đề: Đạo đức: HS phát triển năng lực khám phá, thực hành, Phát triển các phẩm chất để hình thành con người tốt có lòng

	ghép giáo dục lí tưởng đạo đức cách mạng cho học sinh. (Nguyễn Thị Lý - cấp trường), Tham gia sinh hoạt Cụm chuyên môn Tiểu học (Nếu có). - Kiểm tra nội bộ 03. - Thi IOE vòng chính thức cấp xã (8,9,10/01). - Thi Trạng nguyên Tiếng Việt: Vòng 8 thi Hương. - Giáo dục pháp luật: Giáo dục tuyên truyền ATGT, cấm đốt pháo và các chất độc hại trong dịp tết Nguyên đán.
2/2026	- Kiểm tra nội bộ: 01 GV - Triển khai các chuyên đề dạy học cấp tổ, cấp trường: Tự nhiên Xã hội Học sinh được trải nghiệm, khám phá, được thực hành để khắc sâu kiến thức và được vận dụng kiến thức vào thực tiễn theo hướng phát triển năng lực
3/2026	- Triển khai các chuyên đề dạy học cấp tổ, cấp trường: Toán: HS được phát triển năng lực tính toán, có sử dụng phương pháp dạy học theo nhóm (Hoạt động trải nghiệm: Dạy học theo hướng trải nghiệm, khám phá, được thực hành để khắc sâu kiến thức và được vận dụng kiến thức vào thực tiễn có lồng ghép giáo dục An ninh quốc phòng Thi IOE: Thi vòng chính thức cấp tỉnh. - HĐNK: Tuyên truyền phòng tránh tai nạn đuối nước..
4/2026	- Kiểm hồ sơ tổ chuyên môn - Hồ sơ cá nhân GV (TCMKT). - Thi IOE: Thi vòng quốc gia (nếu có). - Thi Trạng nguyên Tiếng Việt: Vòng Thi Đình (cấp quốc gia)(Nếu có). - Triển khai các chuyên đề cấp tổ, cấp trường: Ngày hội: Mừng non sông thống nhất (CLB MT, AN) - Tổ chức ngày đọc sách năm 2026.
5/2026	- Hoàn thành chương trình năm học - Hoàn thành công tác ôn tập, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh, xét hoàn thành chương trình tiểu học, bàn giao chất lượng giáo dục. - Bàn giao học sinh về địa phương. - Chấm SKKN. - Hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh lần 3
6/2026	- Tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng thường xuyên.
7/2026	- Tham gia công tác bồi dưỡng hè 2026